

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

Tam Đường, ngày 14 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST – HNGĐ, ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Hàng Thị N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Anh Lù A K, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị N và anh Ký tự N1 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2013. Đến ngày 25/7/2013 thì đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc với nhau, nhưng sau đó vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn; Nguyên nhân là cả hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị đã ly thân nhau từ đầu năm 2024 cho đến nay, thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai. Đến nay thì tình cảm giữa anh chị đã không còn nữa, nên quyết định ly hôn để giải thoát cho nhau. Chị N và

anh K cũng đã thỏa thuận được với nhau về con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị N và anh K được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật. Ngày 06 tháng 11 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị N và anh K trở về đoàn tụ, nhưng anh chị không hàn gắn được tình cảm, vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và thống nhất thỏa thuận những nội dung sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hàng Thị N và anh L A K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Hàng Thị N và anh L A K có 03 con chung là cháu Lù Thị Y, sinh ngày 27/01/2013, cháu Lù Thị H, sinh ngày 29/4/2015 và cháu Lù Thị Huế C, sinh ngày 27/12/2018. Khi ly hôn chị N và anh K đã tự thỏa thuận, anh K là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Lù Thị Y, cháu Lù Thị H và cháu Lù Thị Huế C cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh K không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Hàng Thị N và anh L A K không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị Hàng Thị N và anh L A K được miễn lệ phí do sinh sống làm việc ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hàng Thị N và anh L A K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Hàng Thị N và anh L A K có 03 con chung là cháu Lù Thị Y, sinh ngày 27/01/2013, cháu Lù Thị H, sinh ngày 29/4/2015 và cháu Lù Thị Huế C, sinh ngày 27/12/2018. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận và thống nhất giao các cháu Lù Thị Y, cháu Lù Thị H và cháu Lù Thị Huế C cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Lù A K không yêu cầu chị Hàng Thị N cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Hàng Thị N và anh L A K không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hàng Thị N và anh L A K ký được miễn lệ phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- CCTHADS huyện Tam Đường;
- UBND xã Khun Há, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá